

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Nhà máy sản xuất trang phục lót và hàng thể thao

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành đơn giá xây dựng nhà, vật kiến trúc và đơn giá các loại cây, hoa màu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 188/TTr-STNMT ngày 15 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Nhà máy sản xuất trang phục lót và hàng thể thao, với những nội dung như sau:

- Tổng diện tích thu hồi đất: 15.889,5 m² đất, trong đó:
 - Đất UBND xã Vĩnh Long quản lý 2.848,8 m², gồm:

- + Đất giao thông: 960,2 m².
- + Đất trồng rừng sản xuất: 1.888,6 m².
- Đất UBND xã Vĩnh Chấp quản lý 13.040,7 m², gồm:
 - + Đất giao thông: 4.971,1 m².
 - + Đất trồng rừng sản xuất: 8.069,6 m².

2. Chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ:

2.1. Về đất:

Tổng diện tích thu hồi (15.889,5 m²) đất do UBND xã Vĩnh Long và UBND xã Vĩnh Chấp quản lý nên không phải bồi thường về đất theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Đất đai.

2.2. Về tài sản, vật kiến trúc, cây cối hoa màu trên đất:

- Đối với tài sản là cây cối, hoa màu: Mức bồi thường được áp dụng đơn giá 100% theo Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá xây dựng nhà, vật kiến trúc và đơn giá các loại cây, hoa màu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Đối với tài sản là vật kiến trúc mức bồi thường, hỗ trợ được áp dụng theo Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá xây dựng nhà, vật kiến trúc và đơn giá các loại cây, hoa màu trên địa bàn tỉnh.

- Đối với công trình xây dựng khác trong phạm vi thu hồi đất nhưng không đủ điều kiện bồi thường thì được hỗ trợ 50% đơn giá của UBND tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 6 Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 27/10/2021.

- Đối với diện tích keo lai trồng tập trung của các hộ gia đình, cá nhân, được bồi thường 100% đơn giá tại Quyết định số 19^a/2013/QĐ-UBND ngày 15/7/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Khung giá rừng trên địa bàn tỉnh.

3. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 62.533.788 đồng (*Sáu mươi hai triệu, năm trăm ba mươi ba ngàn, bảy trăm tám mươi tám đồng*).

4. Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ: 06 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng (*có danh sách kèm theo*).

5. Nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Của Chủ đầu tư (Công ty Scavi Huế).

Điều 2. Ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp, du lịch biển huyện Vĩnh Linh chủ trì, phối hợp với Công ty Scavi Huế và các đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện việc chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ tại Điều 1 theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Linh, Giám đốc Ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp, du lịch biển huyện Vĩnh Linh, Giám đốc Công ty Scavi Huế, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Chấp, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Long và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lư*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT Hà Sỹ Đồng;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KT_{Tuần}. *lư*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KINH PHÍ BÓI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB CÔNG TRÌNH:
NHÀ MÁY SẢN XUẤT TRANG PHỤC LÓT VÀ HÀNG THỂ THAO CỦA CÔNG TY SCAVI HUỆ
ĐỊA ĐỂM: XÃ VĨNH CHÁP VÀ XÃ VĨNH LONG, HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

(Kèm theo Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Đất	Cây cối, hoa màu	Tài sản, vật kiến trúc	Tổng hợp kinh phí BT, HT
1	Ông: Trần Đức Nghị Bà: Dương Thị Hương	-	4.423.680	15.570.576	19.994.256
2	Bà: Trần Thị Xoan	-	-	6.466.255	6.466.255
3	Bà: Nguyễn Thị Nga	-	-	8.271.199	8.271.199
4	Bà: Trần Thị Kính	-	-	4.976.739	4.976.739
5	Bà: Trần Thị Khôi	-	-	4.678.835	4.678.835
6	Ông: Trần Đức Sinh Bà: Hoàng Thị Thúy	-	1.619.840	16.526.664	18.146.504
	Tổng		6.043.520	56.490.268	62.533.788

Bảng chữ: Sáu mươi hai triệu năm trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng /.